

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HS-ST.
Ngày: 22-12-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN BẮC, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Phước Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Ngọc Ngân, ông Dương Tấn Khoán

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lâm Thị Hòa Yên –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST-HS ngày 13/11/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/QĐXXST-HS ngày 07/12/2023, đối với bị cáo:

TRẦN QUANG V, sinh ngày 07/12/1991 tại Bình Định.

Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn Thượng G 1, xã Tây G, huyện Tây S, tỉnh Bình Định. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Con Trần Văn Đ - sinh năm 1961 và bà Huỳnh Thị Ch - sinh năm 1961. Vợ: Phan Thị Bích Th - sinh năm 1991.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 30/8/2013, được đặc xá.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Nguyễn Thị Trúc D, sinh năm 1974 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại

- Ông Trần Trung Đ, sinh năm 1967 (có mặt).

- Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1996 (vắng mặt).

- Chị Trần Thị Ý Nh, sinh năm 2001 (xin vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Thôn Gò S, xã Bắc Ph, huyện Thuận B, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Lê Thị B, sinh năm 1952 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn Hộ D, xã Hộ H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Ông Trần Trung Đ, chị Trần Thị Thu H, bà Lê Thị B ủy quyền cho chị Trần Thị Ý Nh tham gia tố tụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH Vận tải thương mại dịch vụ Kim Th.

Địa chỉ: số 623x Lạc Long Q, phường Trần Quang D, Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phan Thị Kim Ph – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Trần Quang V, sinh năm 1991 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Thượng G 1, xã Tây G, huyện Tây S, tỉnh Bình Định

Người làm chứng:

Trần Xuân S - sinh năm 1999 (xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Mỹ Nh, xã Bắc Ph, huyện Thuận B, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang V - sinh năm 1991 trú tại thôn Thượng G 1, xã Tây G, huyện Tây S, tỉnh Bình Định có giấy phép lái xe Hạng FC, số 520166000264, giá trị sử dụng đến ngày 25/5/2024 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp ngày 25/5/2019.

Ngày 19/7/2023, Trần Quang V được Công ty TNHH vận tải, thương mại, dịch vụ Kim Th có trụ sở tại số 623x Lạc Long Q, phường Trần Quang D, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giao điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-081.90 kéo somi romoóc biển số 77R-001.06 chở hàng đi từ tỉnh Bình Định vào tỉnh Đồng Nai. Đến khoảng 07 giờ 00 ngày 19/7/2023, khi đi trên đường Quốc lộ 1A đến đoạn thuộc thôn Ba Tháp, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận, V điều khiển xe ô tô chạy trên làn đường xe ô tô theo hướng Nha Trang đi Phan Rang với tốc độ khoảng từ 50 đến 60 km/giờ. Lúc này, chị Nguyễn Thị Trúc D - sinh năm 1974 trú tại thôn Gò Sạn, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc cũng đang điều khiển xe mô tô biển số 85H1-147.25 chạy cùng chiều ở phía trước xe ô tô do V điều khiển trên làn đường xe mô tô, xe thô sơ. Khi V điều khiển xe ô tô đến gần khu vực điểm mở không đặt dải phân cách cứng ở giữa đường Quốc lộ 1A thuộc thôn Ba Tháp thì chị D cũng chạy xe vào khu vực điểm mở. Cùng lúc này có anh Trần Văn Ng - sinh năm 1982 trú tại thôn Ba Tháp, xã Bắc Phong, huyện Thuận Bắc đang điều khiển xe công nông chạy ngược chiều trên cùng phần đường ở vị trí vạch sơn trắng liên tục phân chia làn đường xe ô tô, xe mô tô và làn đường xe mô tô, xe thô sơ và đang hướng đến vị trí điểm mở. Thấy vậy, chị D đã điều khiển xe mô tô chuyển từ làn đường xe mô tô, xe thô sơ qua làn đường xe ô tô, xe mô tô theo hướng đi xiên chéo chéo về phía trước (*về hướng Phan Rang*) và hướng gần vị trí của vạch sơn trắng không liên tục phân chia làn đường xe

ô tô và làn đường xe ô tô, xe mô tô để vượt ngang qua xe công nông (xe mô tô không có mở tín hiệu đèn báo hiệu chuyển làn đường). Khi nhìn thấy xe mô tô do chị D điều khiển đang chạy ở vị trí giữa của làn đường xe ô tô, xe mô tô và còn cách xe ô tô do V điều khiển khoảng 30m thì V đã bóp 01 hồi còi cảnh báo để báo hiệu cho chị D biết. V nghĩ rằng chị D sẽ điều khiển xe mô tô chạy vào làn đường phía bên phải để cho xe ô tô của V chạy vượt qua trên làn đường xe ô tô nên chủ quan không cho xe ô tô giảm tốc độ xuống để xử lý tình huống cho an toàn mà vẫn điều khiển xe ô tô chạy với tốc độ từ 55 đến 59 km/giờ để vượt qua phía bên trái xe mô tô do chị D điều khiển. Khi xe ô tô do V điều khiển vừa vượt qua ngang hông trái xe mô tô do chị D điều khiển thì mặt ngoài bánh xe phía ngoài bên phải hàng bánh xe thứ hai của xe ô tô đầu kéo do V điều khiển đã va chạm vào phía hông trái xe mô tô do chị D điều khiển làm chị D và xe mô tô 85H1-147.25 ngã xuống làn đường xe ô tô, xe mô tô. Nghe thấy có tiếng va chạm, V nhìn qua gương chiếu hậu phía bên phải thì thấy chị D và xe mô tô bị ngã xuống đường nên V biết có tai nạn xảy ra và V đã đạp phanh cho xe chạy chậm và dừng lại trên làn đường xe ô tô, cách vị trí xe mô tô 85H1-147.25 một đoạn 32,6m. Sau đó, chị D bị thương nặng và chết trên đường đưa đi cấp cứu, còn V đi đến Công an xã Bắc Phong trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 92/KLGĐTT-TTGDYK-PY ngày 25/7/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Trúc D:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm: Vết thương phần mềm vùng mặt, hai tay và chân trái. Đầu có khối u mềm, hai tai có máu bên trong chảy ra.
- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: Không.
- Kết quả khác: Không.

2. Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Gia đình không đồng ý cho giải phẫu để khám trong, với các tổn thương qua khám ngoài không đủ yếu tố kết luận rõ nguyên nhân chết của nạn nhân.

Tại bản kết luận giám định số 5039/KL-KTHS ngày 15/8/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh (C09B) kết luận: Trong máu Nguyễn Thị Trúc D không tìm thấy thành phần Ethanol (Cồn).

Kết quả đo nồng độ cồn trong khí thở của Trần Quang V: 0,000 miligam/1 lít khí thở.

Kết quả kiểm tra test nhanh ma túy trong nước tiểu của Trần Quang V: Không có phát hiện thấy loại ma túy nào.

Kết quả trích xuất tốc độ hành trình tại thời điểm xảy ra tai nạn: Tốc độ của xe ô tô đầu kéo biển số 77C-081.90 tại thời điểm xảy ra tai nạn là khoảng 55 đến 59 km/giờ.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 10/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trần Quang V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng, đề xuất mức hình phạt, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự. Đề nghị áp dụng a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang V từ 12 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo cùng chủ xe ô tô BKS 77C-081.90 đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại với tổng số tiền là 105.000.000 đồng (trong đó bị cáo V là 80.000.000 đồng). Các bên liên quan đã giao nhận đủ tiền và cam kết không thắc mắc khiếu nại, không yêu cầu bồi thường gì về sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo gửi lời xin lỗi đến gia đình người bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Trần Quang V phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, các bản kết luận giám định Y khoa – Pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Quang V là người đã có giấy phép lái xe hạng FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp, còn thời hạn sử dụng. Khoảng 07 giờ 05 phút, ngày 19/7/2023, khi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-081.90 kéo somi romoóc biển số 77R-001.06 trên Quốc lộ 1A đoạn qua thôn Ba Tháp, Bắc Phong, Thuận Bắc, Ninh Thuận, V đã chủ quan để xe do mình điều khiển vượt xe mô tô do chị D điều khiển đang chạy cùng chiều ở phía trước, không đảm bảo an toàn làm mất ngoài bánh xe phía ngoài của hàng bánh xe thứ 2 phía bên phải của xe

ô tô đầu kéo va chạm vào phía hông trái xe mô tô gây ra tai nạn làm chị D bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Bắc truy tố bị cáo Trần Quang V về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi của Trần Quang V đã chủ quan để xe do mình điều khiển vượt xe mô tô do chị Diễm điều khiển đang chạy cùng chiều ở phía trước, không đảm bảo an toàn để xe ô tô đầu kéo va chạm vào xe mô tô gây ra tai nạn làm chị Diễm bị thương nặng và chết trên đường đi cấp cứu, vi phạm khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 28/9/2019 của Bộ giao thông vận tải, khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ làm chết 01 người và phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã trình diện làm việc, bị cáo và chủ xe tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại tổng số tiền 105.000.000đ (trong đó của bị cáo V là 80.000.000đ); trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra xác định người bị hại chị D khi chuyển làn không chú ý quan sát an toàn, không có tín hiệu báo trước nên không đảm bảo an toàn khi lưu thông để va chạm vào xe ô tô, cũng có một phần lỗi dẫn đến vụ tai nạn nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Xét Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết nhưng nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, bị cáo có đủ các điều kiện để xem xét cho hưởng án treo theo hướng dẫn tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022, hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Nên không cần thiết phải cách ly Bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú cũng đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Đối với người bị hại Nguyễn Thị Trúc D: khi điều khiển xe mô tô chuyển làn đường không chú ý quan sát, không có tín hiệu báo trước nên không đảm bảo an toàn, để xe mô tô do chị D điều khiển va chạm vào xe ô tô đầu kéo do bị cáo Trần Quang V điều khiển gây ra tai nạn làm chị D bị thương nặng và chết sau đó. Hành vi của chị

Nguyễn Thị Trúc D đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 13 của Luật Giao thông đường bộ.

[7] Đối với Trần Văn Ng: Điều khiển xe công nông đi ngược chiều trên phần đường có gắn biển cấm đi ngược chiều và không có giấy phép lái xe theo quy định. Tuy nhiên, xe công nông không có va chạm vào xe mô tô do bị hại Diễm điều khiển nên hành vi của anh Trần Văn Ngà không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông mà chỉ là hành vi vi phạm hành chính trên lĩnh vực giao thông đường bộ nên đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn Ngà là có căn cứ.

[8] Đối với người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Quá trình điều tra, bị cáo cùng chủ xe ô tô BKS 77C-081.90 đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại, thực hiện bồi thường xong. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[9] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH Vận tải thương mại dịch vụ Kim Th đã nhận xe ô tô BKS 77C-081.90 về tự sửa chữa, khắc phục và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng chủ xe ô tô BKS 77C-081.90 đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại với tổng số tiền là 105.000.000đ (trong đó của bị cáo V là 80.000.000đ). Các bên đã thực hiện bồi thường xong nên không xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu là Công ty TNHH vận tải thương mại dịch vụ Kim Th: 01 xe ô tô đầu kéo biển số 77C-081.90, nhãn hiệu CNHTC, loại xe đầu kéo, màu sơn nâu; 01 somi romoóc biển số 77R-001.06, nhãn hiệu CIMC, màu sơn xanh; 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT số EA 2165978 của xe ô tô đầu kéo biển số 77C-081.90; 01 giấy chứng nhận kiểm định ATKT số EA 1625680 của somi romoóc biển số 77R-001.06; 01 giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo biển số 77C-081.90 của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Bình Định; 01 giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký somi romoóc biển số 77R-001.06 của Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng - Chi nhánh Bình Định; 01 thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video dạng hình hộp chữ nhật, màu đen, kích thước (16x12x4)cm, mặt trước có hàng chữ “CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ BÌNH ANH BA GPS và BA-SmarttCamera Thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu ghi video” và 01 camera loại 02 mắt là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Công ty TNHH vận tải thương mại dịch vụ Kim Th là có căn cứ.

- Đối với 01 xe công nông máy ngang, có thùng chở phía sau, không biển số, kích thước (4,2x1,7x2,3)m, màu sơn xanh, đầu máy có ký hiệu PY 190825: Qua điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu của anh Trần Văn Ng và Cơ quan điều tra đã chuyển xe

công nông cho Trạm Cảnh sát giao thông 15/1 thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Ninh Thuận xử lý theo quy định là có căn cứ.

- Đối với 01 mô tô biển số 85H1-147.25, nhãn hiệu YAMAHA số loại SIRIUS FI, số máy E34CE096450, số khung RLCUE4120PY021246 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Thị Trúc D nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho chị Trần Ý Nh- sinh năm 2001 trú thôn Gò S, xã Bắc Ph, huyện Thuận B là đại diện cho bị hại Nguyễn Thị Trúc D theo quy định là có căn cứ.

- Đối với 01 giấy phép lái xe Hạng FC tên Trần Quang V, số 520166000264 giá trị sử dụng đến ngày 25/5/2024 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp ngày 25/5/2019 nên xem xét trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 đoạn video có độ dài 02 phút 00 giây (*Thời gian từ 07 giờ 06 phút 55 giây đến 07 giờ 08 phút 55 giây ngày 19/7/2023*), được thu từ thẻ nhớ lưu trong thiết bị giám sát hành trình tích hợp đầu video dạng hình hộp chữ nhật màu đen, kích thước (16x12x4)cm của xe ô tô đầu kéo biển số 77C-081.90 kéo sơ mi rơmoóc biển số 77R-001.06 tiếp tục tạm giữ theo hồ sơ vụ án.

[12] Tại phiên tòa, quan điểm của Viện kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về cho bị cáo được hưởng án treo, về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự, về án phí là có căn cứ, đúng pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[13] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Đối với phần trách nhiệm dân sự với số tiền 105.000.000đ, quá trình điều tra, bị cáo cùng chủ xe ô tô đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của đại diện hợp pháp người bị hại đã thực hiện bồi thường xong nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền về phần yêu cầu này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Quang V** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang V **12** (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **24** (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/12/2023).

Giao Bị cáo Trần Quang V cho Ủy ban Nhân dân xã Tây G, huyện Tây S, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Tuyên trả lại cho bị cáo Trần Quang V 01 Giấy phép lái xe Hạng FC do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định cấp cho bị cáo ngày 25/5/2019.

Về án phí: Buộc bị cáo Trần Quang V phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, công khai, Bị cáo có mặt, Người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt, Người đại diện hợp pháp của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/12/2023). Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt hợp lệ bản án (*Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo*).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Công an huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Phước Trí